



MẪU CBTT-02

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2009

I. Lịch sử hoạt động của Công ty :

Khái quát về Công ty

- Những sự kiện quan trọng :

- + Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN CHANG YIH**
- + Tên tiếng anh : **CHANG YIH CERAMIC JOINT STOCK COMPANY**
- + Mã chứng khoán : **CYC**
- + Trụ sở chính: Đường 25B, KCN Nhơn Trạch I, Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai.
- + Điện thoại: 0613-560770~776 Fax: 0613-560778~779

Việc thành lập : Công ty Cổ Phần Gạch Men Chang Yih được thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ công ty TNHH Gạch Men Chang Yih. Công ty TNHH Gạch Men Chang Yih là công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài, hoạt động theo giấy phép số 52/GP-KCN-ĐN do Ban quản lý các KCN Đồng Nai cấp ngày 01 tháng 09 năm 2000, và sau đó cổ phần hóa theo quyết định số 580/TTg – ĐMDN ngày 11 tháng 05 năm 2005 của Thủ tướng Chính Phủ, Giấy phép đầu tư số 52CPH/GP-KCN-ĐN do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 06 tháng 02 năm 2006, giấy Chứng Nhận Đầu Tư số 472033000269 ngày 19 tháng 10 năm 2007, thay đổi lần 2 ngày 31 tháng 08 năm 2009

Niên yết : Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh theo quyết định số 51/UBCK-GPNY ngày 21 tháng 06 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, và thông báo số 504/TTGDHCM-NY của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh ngày 24 tháng 07 năm 2006.

- Quá trình phát triển :

+ Ngành nghề kinh doanh theo giấy phép gồm : Sản xuất chế biến các loại gạch men và gạch trang trí mỹ thuật cao cấp, và xây dựng công trình dân dụng.

+ Tình hình hoạt động : Công ty đang hoạt động sản xuất gạch men - ngành nghề theo giấy phép kinh doanh được cấp, chưa triển khai ngành xây dựng.

- Định hướng phát triển :

1. Tầm nhìn :

* Mục tiêu của công ty là không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho các cổ đông và cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động trong Công ty, làm tròn nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

* Xây dựng thương hiệu vững mạnh và đưa ảnh hưởng của công ty trong ngành gạch men và gạch trang trí mỹ thuật lên một tầm cao mới, phấn đấu nâng cao tỷ lệ chiếm giữ thị phần,

2. Sứ mệnh : Cam kết cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tốt nhất cho xã hội.

3. Các giá trị cốt lõi :

- * Phục vụ người tiêu dùng là trung tâm của mọi hoạt động.
- * Cùng xây dựng, quảng bá và bảo vệ thương hiệu vững mạnh.
- * Đẩy mạnh sản xuất hàng hóa và nâng cao năng lực sản xuất.
- * Luôn cải tiến, đổi mới và nâng cao chất lượng của sản phẩm.
- * Công ty luôn đề cao vai trò các đại lý và các nhà cung cấp luôn là những đối tác quan trọng.
- * Tạo môi trường nuôi dưỡng và phát triển nhân tài, thực hiện chính sách nội địa hóa lãnh đạo và lực lượng cán bộ nòng cốt.
- * Trách nhiệm góp phần phát triển cộng đồng.

II. Báo cáo của HĐQT :

1. Hoạt động của HĐQT năm 2009:

- Năm 2009 HĐQT Công ty đã cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản ĐHCĐ thường niên năm 2009 đã đề ra. Trong năm 2009 dù đứng trước sự khó khăn của tình hình kinh doanh bất động sản nhưng với sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ cán bộ nhân viên, chiến lược kinh doanh vững vàng của cấp lãnh đạo cùng với sự ủng hộ của toàn thể cổ đông nên Công ty cũng gặt hái thành quả trong năm 2009.

2. Kế hoạch năm 2010

2.1. Quản lý doanh nghiệp

- + Tuân thủ Pháp luật Việt Nam
- + Không ngừng nâng cao hiệu quả công tác điều hành, quản lý.
- + Tăng cường đào tạo các cán bộ Việt Nam thực hiện chính sách nội địa hóa lãnh đạo và lực lượng cán bộ nòng cốt.
- + Tiếp tục đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ công nhân và nhân viên chuyên trách. Tăng cường, củng cố và không ngừng bồi dưỡng năng lực lãnh đạo của những người đứng đầu, từng bước kiện toàn bộ máy hoạt động của Công ty.

2.2. Phương hướng mở rộng sản xuất

Nhằm tăng năng lực sản xuất, cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, đầu tư công nghệ mới hiện đại, giảm giá thành, tăng năng lực cạnh tranh cụ thể:

- + Đẩy mạnh sản xuất hàng cao cấp
- + Nâng cao tỷ lệ hàng loại I
- + Nâng cao năng lực sản xuất và công suất hoạt động.
- + Đầu tư MMTB, nguyên vật liệu, nhân lực... cho ra những sản phẩm có chất lượng cao, mẫu mã kiểu dáng đẹp phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước lẫn xuất khẩu.

2.3. Phương hướng kinh doanh

- + Mở rộng phát triển thị trường nội địa và xuất khẩu, phần đầu đạt 40% doanh thu xuất khẩu và 60% nội địa trong năm 2010.
- + Phần đầu sản lượng đạt 6.000.000 m².
- + Doanh thu thuần đạt 380.000.000.000 VND
- + Lợi nhuận sau thuế đạt 30.000.000.000 VND
- + Xây dựng thương hiệu vững mạnh, nâng cao tỷ lệ chiếm giữ thị phần.

+ Đẩy mạnh công tác tư tưởng văn hóa tại công ty, chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho cán bộ công nhân viên, phát huy tinh thần sáng tạo trong sản xuất, đoàn kết trong tập thể, chung sức thi đua lập thành tích không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh để cùng nhau hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà lãnh đạo Công ty đã đề ra.

2.4. Về việc vay vốn Ngân hàng

Để thực hiện các mục tiêu trên, Công ty cần phải bổ sung thêm nguồn vốn ngắn hạn và trung hạn thông qua việc vay vốn từ các ngân hàng ở Việt Nam cụ thể nhu cầu như sau:

+ Vốn cố định phục vụ cho nhập đầu tư máy móc thiết bị sản xuất

Dự kiến khoản vay là: 500.000 USD

+ Vốn lưu động trang trải chi phí nguyên vật liệu, nhân công, và các khoản chi phí ngắn hạn khác phục vụ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Dự kiến khoản vay là: 700.000 USD

2.5. Chính sách chất lượng:

Chất lượng sản phẩm luôn được Công ty chú trọng nhằm tạo dựng uy tín và niềm tin lâu dài đối với khách hàng, Công ty luôn thực hiện theo phương châm: “Lấy tín làm gốc; chuyên tâm và chuyên tâm hơn nữa”

Tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2000, chứng nhận hệ thống quản lý và kiểm tra chất lượng này đã được tổ chức UKAS (The United Kingdom Accreditation Service) của Vương Quốc Anh cấp vào ngày 27 tháng 08 năm 2003 phù hợp với đặc thù của Công ty. Công ty luôn hướng nguồn nhân lực tập trung cho việc thỏa mãn các yêu cầu hợp lý của khách hàng. Thực hiện đúng cam kết về chính sách chất lượng, thường xuyên hoàn thiện và đổi mới về chất lượng sản phẩm, các dịch vụ hậu bán hàng, tăng cường các biện pháp marketing phù hợp với thị hiếu tiêu dùng,... vì mục đích cuối cùng là phục vụ khách hàng ngày một tốt hơn.

- HĐQT triển khai quy trình mua hàng hoá MINH BẠCH và hiệu quả, dự đoán nhu cầu, thu mua dự trữ nguyên liệu phục vụ sản xuất.

- Tập trung cải tổ mạnh mẽ và đầu tư cho công tác điều tra thị trường và tổ chức hệ thống phân phối; thực hiện TUÂN THỦ các Quy chế về hoạt động của các đơn vị.

- Có kế hoạch bố trí nhân sự theo công việc hợp lý, hiệu quả, có tính kế thừa, thu hút đào tạo và phát triển cán bộ trẻ và cán bộ chuyên môn, cơ cấu lại Ban lãnh đạo trên tinh thần gọn nhẹ, hiệu quả.

- Đầu tư MMTB, nguyên vật liệu, nhân lực ...cho ra những sản phẩm có chất lượng cao, mẫu mã kiểu dáng phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của thị trường nội địa cũng như thị trường xuất khẩu.

- Chú trọng công tác tài chính doanh nghiệp, dành nguồn nhân lực thích đáng cho nghiên cứu cải tiến công nghệ, chất lượng sản phẩm.

- Cải thiện điều kiện làm việc và đời sống tinh thần của CBCNV.

HĐQT tin tưởng rằng bằng các biện pháp nâng cao quy mô vốn và năng lực sản xuất của Công ty cũng như đảm bảo hiệu quả hoạt động, Công ty cổ phần Gạch Men Chang Yih đạt được một tầm cao mới trong khi vẫn duy trì được truyền thống, thương hiệu “REX” và thương hiệu “KIS” sẽ là những thương hiệu hàng đầu trong ngành sản xuất gạch men và gạch trang trí mỹ thuật cao cấp.

2.6. Về việc chỉ định công ty kiểm toán cho năm tài chính 2008

Sau khi bàn bạc Hội đồng Quản trị cùng nhất trí chỉ định Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C (tiền thân là Công ty Cổ phần Kiểm toán và Tư vấn A & C) tiếp tục là đơn vị kiểm toán độc lập của Công ty Cổ phần Gạch men Chang Yih.

2.7. Chính sách chia cổ tức:

Năm 2009, năm thứ tư hoạt động theo mô hình cổ phần hóa. Hoạt động kinh doanh có lãi nhưng chưa đạt được mục tiêu mà ĐHCĐ năm 2009 đã đề ra, do vậy HĐQT đã nhất trí trình Đại hội cổ đông năm 2010 thông qua việc không chia cổ tức năm 2009.

III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc :

1. Báo cáo tình hình tài chính :

- Khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty vẫn tốt (xem bảng chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp ở phần sau).

- Hiệu quả tác nghiệp của Công ty ở mức trung bình.

- Cơ cấu nợ của Công ty ở mức bình thường.

- Những thay đổi về vốn cổ đông :

+ Tổng vốn điều lệ đăng ký của Công ty đến 31/12/2009 : 154.478.550.000 đồng Việt Nam, trong đó vốn kinh doanh 90.478.550.000 đồng Việt Nam, 64.000.000.000 đồng Việt Nam chưa chuyển nợ vay Công ty Mẹ thành vốn góp do UBCKNN không đồng ý phương án phát hành cổ phiếu với lý do tăng tỷ lệ nắm giữ CP người nước ngoài > 50%. Năm 2010 Công ty tiến hành thay đổi giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh vốn điều lệ thành 90.478.550.000 đồng Việt Nam.

+ Tổng số cổ phần hiện tại: 9.047.855 cổ phần (mệnh giá : 10.000đ/cổ phần).

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty là cổ phiếu phổ thông. Trong đó cổ phiếu ngân quỹ của Công ty là : 1.430 cổ phần.

- Cổ tức năm 2009 : năm 2009 công ty không chia cổ tức cho cổ đông.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 :

Tổng quan :

- Năm 2009 là năm thứ tư công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, Bộ máy tổ chức và tư duy tổ chức của Công ty có nhiều thay đổi, các quy chế được rà soát điều chỉnh theo hướng minh bạch, hợp lý. Diện mạo Công ty (Logo, nhãn hiệu, bao bì sản phẩm) được giới thiệu đến người tiêu dùng, phong cách quản trị mới được xây dựng và hình thành trong CBCNV Công ty.

- Các dự án đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật cho Công ty, tăng cường năng lực chế biến đã bắt đầu được triển khai mạnh mẽ.

- Sản phẩm mang thương hiệu "KIS" của Công ty là sản phẩm cao cấp đã được người tiêu dùng trong nước và ngoài nước đón nhận và ngày càng phát triển.

Thực hiện SXKD năm 2009 :

Phần I : BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TÀI SẢN	MÃ SỐ	31/12/2008	31/12/2009
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	179,229,487,770	205,530,183,902
I - Tiền và các khoản tương đương tiền	110	7,413,097,904	3,198,709,570
II - Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-

III – Các khoản phải thu	130	34,429,495,461	57,982,136,316
IV - Hàng tồn kho	140	133,032,497,286	133,341,239,133
V – Tài sản ngắn hạn khác	150	4,354,397,119	11,008,098,883
B – TÀI SẢN DÀI HẠN	200	151,383,234,695	142,794,747,079
I - Tài sản cố định	220	141,997,569,736	129,694,841,295
1- TSCĐ hữu hình	221	106,383,484,963	104,006,470,267
- Nguyên giá TSCĐ hữu hình	222	216,769,930,134	236,447,558,566
- Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ Hữu hình	223	(110,386,445,171)	(132,441,088,299)
2- TSCĐ vô hình	227		
- Nguyên giá	228	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229	-	-
3- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	35,614,084,773	25,688,371,028
II - Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	-	-
III - Tài sản dài hạn khác	260	9,385,664,959	13,099,905,784
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		330,612,722,465	348,324,930,981
NGUỒN VỐN	MÃ SỐ		
A - NỢ PHẢI TRẢ	300	213,356,132,463	228,943,418,636
I - Nợ ngắn hạn	310	171,854,204,694	198,450,509,355
II - Nợ dài hạn	320	41,501,927,769	30,492,909,281
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	117,256,590,002	119,381,512,345
I – Vốn chủ sở hữu	410	117,256,590,002	119,381,512,345
1 – Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	90.478.550.000	90.478.550.000
-Trong đó cổ phiếu ngân quỹ		(18.309.325)	(18.309.325)
2- Thặng dư vốn cổ phần	412	829.809.325	829.809.325
3 – Chênh lệch tỷ giá	415		(7,190,794)
4 - Quỹ đầu tư phát triển	416		
5 - Quỹ dự phòng tài chính	417		
6 - Lãi chưa phân phối	419	25,966,540,002	28,098,653,139
II- Nguồn kinh phí và quỹ khác	420		
1 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi	421		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		330,612,722,465	348,324,930,981

Phần II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chi tiêu	Năm 2008	Năm 2009
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	273,140,935,317	260,618,774,700
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	4,204,656,850	973,629,363
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	268,936,278,467	259,645,145,337
4	Giá vốn hàng bán	230,463,793,745	219,026,935,846
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	38,472,484,722	40,618,209,491
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,596,279,935	3,804,307,464
7	Chi phí tài chính	9,345,001,255	13,649,672,911
8	Chi phí bán hàng	5,367,514,682	19,533,696,435
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6,347,714,767	6,838,867,813
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	19,008,533,953	4,400,279,796
11	Thu nhập khác	1,766,208,035	446,048,896
12	Chi phí khác	5,950,206,331	1,804,513,036

13	Lợi nhuận khác	(4,183,998,296)	(1,358,464,140)
14	Tổng LN kế toán trước thuế	14,824,535,657	3,041,815,656
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,781,798,693	1,096,165,653
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(131,809,881)	(186,463,134)
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	13,174,546,845	2,132,113,137
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1,456	236
19	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	-	-

Phần III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009
1. Bố trí cơ cấu tài sản - nguồn vốn (%)		
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng số Tài sản	59.01%	54.21%
- Tài sản dài hạn / Tổng số Tài sản	40.99%	45.79%
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	65.73%	64.53%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng số Tài sản	34.27%	35.47%
2. Khả năng thanh toán (LẦN)		
- Khả năng thanh toán hiện hành	1.52	1.55
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	1.76	1.92
- Khả năng thanh toán nhanh	0.36	0.27
3. Tỷ suất sinh lời(%)		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	1.17%	5.51%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	0.82%	4.90%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Tổng tài sản	0.87%	4.48%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản	0.61%	3.98%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	1.79%	11.24%

3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Đã tổ chức lại bộ máy, chuyển đổi, xây dựng và hoàn thiện các quy chế, đặc biệt là quy chế về quản lý chất lượng toàn Công ty, triển khai thực hiện và tăng cường công tác quản lý, giảm giá thành sản phẩm.
- Thay đổi tư duy kinh doanh lấy thị trường làm trung tâm. Xác định lại chiến lược kinh doanh, định vị lại sản phẩm trên cơ sở phân tích lợi thế cạnh tranh của Công ty.
- Nâng cao năng lực sản xuất, từng bước trang bị thêm máy móc, thiết bị công nghệ mới nâng cấp xưởng sản xuất đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường.
- Xác định Tâm nhìn-Sứ mệnh-Giá trị cốt lõi của thương hiệu, từng bước xây dựng một nền văn hoá doanh nghiệp lấy sự minh bạch, chất lượng và hợp tác làm nền tảng.
- Đã đưa ra thị trường một số sản phẩm cao cấp với quy cách mới góp phần cải thiện thương hiệu, hình ảnh công ty.
- Cải thiện môi trường làm việc, xây dựng nguồn nhân lực theo định hướng đảm bảo cho sự phát triển lâu dài và bền vững của Công ty.

IV. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán :

1. Kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2009 của Công ty Cổ Phần Gạch Men Chang Yih gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bảng thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

- + Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2009 Công ty đã gửi đến UBCKNN và SGDKC T.p HCM để báo cáo và công bố thông tin.
- + Các nhận xét đánh giá chi tiết đã được nêu trong báo cáo kiểm toán.

2. Kiểm toán nội bộ: không có.

Báo cáo thường niên này được lập trên cơ sở số liệu của báo cáo tài chính năm 2009 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Gạch Men Chang Yih do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và Công ty đã báo cáo các cơ quan chức năng theo quy định.

V. Kế hoạch SXKD năm 2010:

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SX-KD NĂM 2010

Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2010
<u>I. Tổng Doanh số tiêu thụ</u>	đồng	380.000.000.000
<u>II. Tiền lương</u>		
1. Tổng quỹ lương	đồng	22.000.000.000
2. Thu nhập bình quân	đ/người/tháng	4.000.000
<u>III. Lợi nhuận</u>		
- Trước thuế	đồng	30.000.000.000
- Sau thuế	đồng	25.500.000.000

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ 2010

(Nguồn vốn khấu hao, vay các tổ chức tín dụng) ĐVT: đồng

STT	Hạng mục - Quy cách	Đvt	KH 2010	Ghi chú
I	XÂY DỰNG CƠ BẢN	USD	1.000.000	
II	MÁY MÓC THIẾT BỊ	USD	500.000	
Cộng I và II		USD	1.500.000	

PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VỐN VÀ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRONG NĂM 2010:

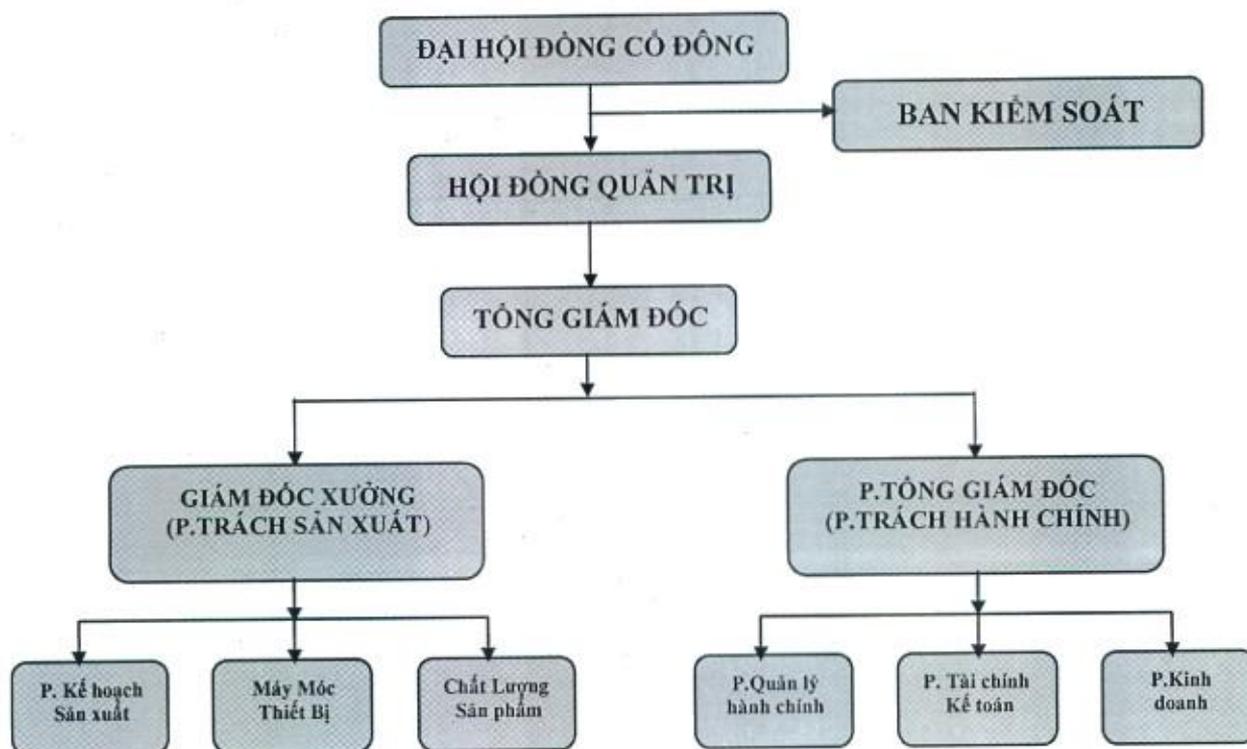
1. HĐQT công ty đã thông qua kế hoạch tài chính cho các dự án đầu tư trong năm 2010 là dùng vốn tự có và vốn tài trợ bởi các tổ chức tín dụng.
2. Vốn bổ sung sẽ được dùng để triển khai các dự án đầu tư :
 - + Đầu tư thêm máy móc thiết bị bổ sung cho dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm phục vụ chiến lược phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu.

VI. Các Công ty có liên quan:

1. Hiện tại Công ty CHYIH INVESTMENT nắm giữ 78% cổ phần Công ty Cổ Phần Gạch Men Chang Yih và các tổ chức, cá nhân khác nắm 22% vốn cổ phần của Công ty Cổ Phần Gạch Men Chang Yih.
2. Công ty cổ phần Gạch Men Chang Yih hiện cũng không nắm giữ cổ phần của bất cứ Công ty nào khác.

VII. Tổ chức nhân sự :

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty:



2. Thay đổi trong HĐQT và Ban TGD:

HDQT : Các thành viên HĐQT không có thay đổi.

Ban TGD : Các thành viên Ban TGD trong năm qua không có thay đổi.

3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với Người lao động :

a) Lao động : Tổng số CBCNV tính đến 31-12-2009 là: 395 người.

Trong đó : Nam : 302 người. Nữ : 93 người.

b) Thực hiện chính sách đối với người lao động :

* Thu nhập bình quân đầu người năm 2009 : 3.635.651/người/tháng.

* Công ty đóng BHXH (bao gồm BHXH&BHYT) cho toàn bộ lao động có hợp đồng lao động. Tổng số tiền đóng BHXH, BHYT năm 2009 là : 1.418.334.383 đồng.

Ngoài ra Công ty có KTX dành cho những anh chị em cán bộ công nhân viên ở xa. Hàng năm đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

VII. Thông tin cổ đông và quản trị Công ty :

1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

- Ông Chen Hui Zun : Chủ tịch Hội đồng Quản trị (kiêm Tổng Giám Đốc)
- Ông Lee Mo Ting : Ủy viên Hội đồng Quản trị
- Ông Yang Yu Chuan : Ủy viên Hội đồng Quản trị
- Ông Tsai Ching Fu : Ủy viên Hội đồng Quản trị
- Ông Tsai Ching Feng : Ủy viên Hội đồng Quản trị

1.2. Thành viên Ban Kiểm soát:

- Ông Kuo Chin Hsiung : Trưởng Ban Kiểm soát (đã từ chức)
- Ông Yang Yu Huei : Thành viên Ban Kiểm soát.
- Ông Cheng Jui Chieh : Thành viên Ban Kiểm soát.

Các thành viên trong Hội đồng quản trị không có sự thay đổi nào, Ban kiểm soát có sự thay đổi trưởng ban kiểm soát (đã từ chức chưa bầu lại) so với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 vào ngày 25 tháng 06 năm 2009.

2. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát

2.1 Thành viên HĐQT: Tổng mức thù lao cho HĐQT sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên HĐQT theo thỏa thuận trong Hội đồng hoặc nếu không thỏa thuận thì được chia đều. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên HĐQT được ghi trong báo cáo thường niên của Công ty. Các thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình.

2.2 Thành viên Ban kiểm soát: Tổng mức thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Ban kiểm soát cũng sẽ được thanh toán các

khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp Ban kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.3 Hợp Hội đồng quản trị thường niên năm 2009 được họp vào ngày 12/04/2010 đã thông qua việc HĐQT và BKS không nhận bất kỳ khoản thù lao nào cho năm tài chính 2009.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

